

Số: 144/2018/QĐST-HN&GD

*Tuy Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ vụ án Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 251/2018/TLST- HN&GD ngày 25 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Phước P, sinh năm 1988; Địa chỉ: 05B/01 N, phường s, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1985; ĐKKHKT: 05B/01 N, phường s, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: Khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của Luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Phạm Phước P, sinh năm 1988 với chị Lê Thị B, sinh năm 1985.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Anh Phạm Phước P được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Chỉ Thiên P, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2012 (Hiện đang ở với cha ruột là anh Phạm Phước P); Chị Lê Thị B được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Lê Nhã Đ, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2017 (Hiện đang ở với mẹ ruột là chị Lê Thị B); Anh Phạm Phước P và chị Lê Thị B không cấp dưỡng nuôi con chung; Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Phước P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0010204 ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho anh Phạm Phước P 150.000 đồng chênh lệch tạm ứng phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *Chi cục THADS TP. T*
- *VKSND TP.T;*
- *UBND phường 2;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**Thẩm Phán**

**Ngô Chịu**